B.28 Kinh Bố-Tra-Bà-Lâu

Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)

28. KINH BỐ-TRA-BÀ-LÂU1 Tôi nghe như vây: Một thời, đức Phật cùng với đại chúng một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ- kheo ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Ky.dà, thuộc nước Xá-vệ. Hôm ấy, vào buổi sáng sớm, đức Thế Tôn đắp y, ôm bát vào thành Xá-vệ khất thực. Ngài suy nghĩ: uGiờ này còn quá sớm để đi khất thực, Ta nên đến thăm trú xứ của Phạm chí Bố-ứa-bà-lâu, đợi đúng giờ rồi hãy đi khất thực!" Thế Tôn liền đến trú xứ của Phạm chí. Phạm chí Bố-tra-bà-lâu thấy đức Phật từ xa đi đến liền đứng dậy chào đón và nói: Quý hóa thay! Sa-môn Cù-đàm! Đã lâu không đến đây, nay nhân việc gì mà Ngài chiếu cố đến nơi này? Xin mời Ngài ngồi! [OllOaOl] Khi ấy, đức Thế Tôn liền đến chỗ ngồi và nói với Bố-tra-bà-lâu: Các ông nhóm họp nơi đây để làm gì? Bàn luận về việc gì? Phạm chí thưa: Bạch Thế Tôn! Hôm qua có nhiều vị Phạm chí, Sa-môn và Bà-la-môn tụ họp tại giảng đường Bà-la-môn này đê bàn luận vê tâm tưởng của con người, nêu ra những điều trái ngược lẫn nhau. Thưa đức Cù-đàm! Có Phạm chí bảo rằng: "Tâm tưởng của con người không do nhân hay do duyên mà sanh, cũng không do nhân hay do duyên mà diệt. Tâm tưởng có đến có đi, đến thì sanh ra, đi thì diệt mất.” Thưa đức Cù-đàm! Có Phạm chí bảo rằng: "Dg sanh mạng mà tưởng sanh ra, do sanh mạng mà tưởng diệt mất. Tưởng ấy có đến có di, đến thì sanh ra, đi thì diệt jnất." Thưa đức Cù-đàm! Có Phạm chí lại bảo rằng: "Những thuyết nói trước đều không đúng. Có đại quỷ thần oai lực lớn, họ mang tưởng đi rồi mang tưởng đến. Khi họ mang tưởng đi thì tưởng diệt, khi họ mang tưởng đến thì tưởng sanh Nhân đó tôi suy nghĩ: "Sa-môn Cù-đàm chắc chắn biết được việc này, có thể biết rõ về định Diệt tưởng tri."2 Đức Phật bảo Phạm chí: -Các luận thuyêt ây đêu có sự sai lâm! Ai cho răng: "Tâm tưởng của con người không do nhân hay do duyên mà sanh, cũng không do nhân hay do duyên* 2

'Nguyên t^BỐ-tra-bà-lâu kinh r.01.0001.28.0109c22. Tham chiếu: D. 9, Potthapāda Sutta Kỉnh Bố-sả-bà-ỉâu. 2 Nguyên tác: Tưởng tri diet định còn gọi Tưởng tri diệt ,Tưởng thọ diệt ,Diệt tận định .Tham chiếu: D. 9: Sañña vedayitanirodha định đình chỉ nhận thức và cảm thọ.

r r -t • -v z \ mà diệt. Tưởng có đên có di, đên thì sanh ra, đi thì diệt mât.” Hoặc cho răng: “Do sanh mạng mà tưởng sanh ra5 do sanh mạng mà tưởng diệt mát. Tưởng ây có đến có đi, đến thì sanh ra, đi thì diệt mất." Hoặc cho rằng: "Không thể có chuyện đó. Có đại quỷ thân oai lực lớn, họ mang tưởng đi roi mang tưởng đên. Khi họ mang tưởng đi thì tưởng diệt, khi họ mang tưởng đến thì tưởng sanh.” Tất cả những luận thuyết này đều có sự sai làm. Vì sao như vậy? Này Phạm chí! Do có nhân, có duyên nên tưởng sanh, do có nhân có duyên nên tưởng diệt. Khi Như Lai thị hiện ở đời, là đấng Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, đầy đủ mười hiệu. Nếu có người xuất gia tu học pháp Phật, diệt được năm thứ ngăn che tâm,3 lìa bỏ dục và các pháp bất thiện, có giác, có quán, cùng với hỷ lạc được sanh ra do sự viên ly, chứng đạt và an tru Thiên thứ nhát. Trước diệt tưởng vê

dục, rồi sau đó phát sanh tưởng về hỷ và lạc. Này Phạm chí! Do đó mà biết, vì có nhân duyên nên tưởng sanh, vì có nhân duyên nên tưởng diệt. Lìa bỏ giác và quán, trong tâm bình đăng thanh tinh, có hỷ lạc do định sanh, chứng đạt và an trú Thiền thứ hai, không giác, không quán. Này Phạm chí! Tưởng của Thiền thứ nhất diệt thì tưởng của Thiền thứ hai sanh. Do đó mà biết, vì có nhân duyên nên tưởng sanh, vì có nhân duyên nên tưởng diệt. Lìa bỏ hỷ? an trú xả, với chánh niệm và tỉnh giác, thân cảm lạc thọ, chứng đạt và an tru Thiên thứ ba, điêu mà bậc Thánh gọi là lạc trú trong xả và có chánh niệm. Này Phạm chí! Tưởng Thiền thứ hai diệt thì tưởng Thiền thứ ba sanh. Do đó mà biết, vì có nhân duyên nên tưởng sanh, vì có nhân duyên nên tưởng diệt. Khi đã diệt trừ ưu và hỷ trước đó, nên buông bỏ cả khổ và vui, chứng đạt và an trú Thiên thứ tư, một trạng thái không khô không vui, gọi là xả niệm thanh tinh. Này Phạm chí, tưởng Thiền thứ ba diệt thì tưởng Thiền thứ tư sanh. Do đó mà biết, vì có nhân duyên nên tưởng sanh, vì có nhân duyên nên tưởng diệt. Vượt qua tất cả sắc tưởng, diệt sân tưởng,3 4 không nghĩ đến tưởng khác, nhập vào Không vô biên xứ. Này Phạm chí, khi tất cả tưởng về sắc diệt thì tưởng Không vô biên xứ sanh. Do đó mà biết, vì có nhân duyên nên tưởng sanh, vì có nhân duyên nên tưởng diệt. Vượt qua hết thảy Không vô biên xứ, nhập Thức vô biên xứ. Này Phạm chí, khi tưởng Không vô biên xứ diệt thì tưởng về Thức vô biên xứ sanh. Do đó mà biết, vì có nhân duyên nên tưởng sanh, vì có nhân duyên nên tưởng diệt. Vượt qua hết thảy Thức vô biên xứ, nhập vào Vô sở hữu xứ. Này Phạm chí, khi tưởng Thức vô biên xứ diệt thì tưởng về Vô sở hữu xứ sanh. Do đó mà biết, vì có nhân duyên nên tưởng sanh, vì có nhân duyên nên tưởng diệt.

3 Ngũ cái pañca āvaranānñ.Nam thứ ngăn che, gồm: tham dqc ,sân hận ,trạo cử ,hdntrm if ? và nghi . 4 Nguyên tác: Diệt khuê .Khuê, viết tắt của từ "khuể tưởng,, ,vyāpādasañña. Diệt khuê còn gọi “diet đối ngại tưởng,, .

Vượt qua Vô sở hữu xứ, nhập vào Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Này Phạm chí, khi tưởng Vô sở hữu xứ diệt thì tưởng về Phi tưởng phi phi tưởng xứ sanh. Do đó mà biết, vì có nhân duyên nên tưởng sanh, vì có nhân duyên nên tưởng diệt. Vượt qua Phi tưởng phi phi tưởng xứ, nhập vào định Diệt tưởng tri. Này Phạm chí, khi tưởng Phi tưởng phi phi tưởng xứ diệt thì nhập vào định Diệt tưởng tri. Do đó mà biết, vì có nhân duyên nên tưởng sanh, vì có nhân duyên nên tưởng diệt. Sau khi đạt đên tưởng này, vị áy liên nghĩ: "C6 niệm là xâu, không có niệm là t6t." Khi vi ấy nghĩ như thế thì tưởng vi tế của vị ấy không diệt mà tưởng thô lại sanh ra. Vị ấy lại nghĩ: "Nay ta chớ để cho niệm hiện hành, chớ khởi tư duy." Khi vi ấy không để cho niệm hiện hành, không khởi tư duy thì tưởng vi tế diệt và tưởng thô không sanh khởi. Khi vi ấy không để cho niệm hiện hành, không khởi tư duy thì các tưởng vi tế diệt, các tưởng thô không phát sanh, vị ấy liền nhập vào đinh Diệt tưởng tri. Thế nào Phạm chí? Từ trước đến nay ông đã từng nghe về nhân duyên tưởng diệt theo thứ tự này chưa? Phạm chí bạch Phật: Từ trước đến nay, tôi tin là mình chưa từng nghe về nhân duyên tưởng diệt theo thứ tự như vậy. Phạm chí lại bạch: Nay tôi suy nghĩ như vây: Đây là có tưởng, đây là không có tưởng, sau đó

lại có tưởng, khi có tưởng như vậy, vi ấy liền nghĩ: "C6 niệm là xấu, không có niệm là t6t." Khi vi ấy nghĩ như thế thì tưởng vi tế không diệt mà tưởng thô lại phát sanh. Vị ấy lại suy nghĩ: "Nay ta chớ đê cho niệm hiện hành, chớ khởi tư duy." Vị ấy không để cho niệm hiện hành, không khởi tư duy thì tưởng vi tế diệt và tưởng thô không sanh Idiởi. Khi vị ấy không để cho niệm hiện hành, không khởi tư duy thì tưởng vi tế diệt và tưởng thô không sanh khởi, vi ấy liền nhập vào đinh Diệt tưởng tri. [0ll0c03] Đức Phật bảo Phạm chí: Hay thay, hay thay! Đó là định Diệt tưởng [tri] theo thứ tự trong pháp Hiền thánh. Phạm chí lại bạch Phật: Trong các tưởng ấy, tưởng nào là tưởng cao nhất? Đức Phật bảo Phạm chí: r -Phi tưởng phi phi tưởng là cao nhát. Phạm chí lại bạch Phật: Trong các tưởng ấy, tưởng nào là tối thượng bậc nhất? Những gì được gọi là có tưởng, những gì được gọi là không có tưởng, ở khoảng trung gian đó, có thể theo thứ tự đưa đến chứng đắc đinh Diệt tưởng tri thì đó được xem là tưởng tối thượng bậc nhất.

Phạm chí lại thưa: -Là một tưởng hay nhiêu tưởng? Phật bảo: Chỉ có một tưởng, chứ không có nhiêu tưởng. Phạm chí lại hỏi: Tưởng sanh khởi trước, sau đó mới có trí, hay trí sanh khởi trước sau đó mới có tưởng, hay là tưởng và trí cùng sanh khởi? Phật bảo: Tưởng sanh trước sau đó mới có trí. Do tưởng mà có trí. Phạm chí lại hỏi: Tưởng chính là ngã chăng? Đức Phật bảo: - Vì sao ông cho rằng con người là ngã? Phạm chí thưa: -Tôi không nói con người là ngã. Tôi tự cho răng, con người với săc thân bốn đại và sáu căn5 do cha mẹ sanh ra, được nuôi dưỡng mà trưởng thành, được trang nghiêm băng y phục nhưng là pháp vô thường, biên hoại, tôi cho răng con người đó chính là ngã. Phật bảo Phạm chí: Ông cho rằng con người với sắc thân bốn đại và sáu căn, do cha mẹ sanh ra, được nuôi dưỡng mà trưởng thành, được trang nghiêm bằng y phục nhimg là pháp vô thường, biến hoại và cho rằng con người đó chính là ngã. Này Phạm chí, hãy khoan nói cái ngã ấy mà chỉ nên nói tưởng của con người sanh và tưởng của con người diệt. Phạm chí thưa: -Tôi không nói con người là ngã, tôi nói trời Dục giới là ngã. Đức Phật dạy: Hãy khoan nói trời Dục giới là ngã mà chỉ nói tưởng của con người sanh và tưởng của con người diệt! Phạm chí thưa: -Tôi không nói con người là ngã mà tôi nói trời sắc giới là ngã. Đức Phật dạy: Hãy khoan nói trời sắc giới là ngã mà chỉ nói tưởng của con người sanh và tưởng của con người diệt!

5 Nguyên tác: Lục nhập ,tân dịch là 44lục XI?',chỉ cho 6 căn, gồm: mắt ,tai , mũi ,lu&i ,th9nj,y cũng gọi là fctnội lục nhập,?;và 6 cảnh gôm: sắc ,thanh ,hương ,vị ,xúc ,pháp ,cũng gọi là "ngoại hạc nháp".

Phạm chí nói: -Tôi không nói con người là ngã mà nói trời Khônệ Vô Biên, Thức Vô Biên, Vô Sở Hữu, Phi Tưởng Phi Phi Tưởng và trời Vô Sác là ngã. Đức Phật dạy: -Hãy khoan nói đến cõi trời Khônệ Vô Biên, Thức Vô Biên, Vô Sở Hữu, Phi Tưởng Phi Phi Tưởng và trời Vô Sác là ngã mà chỉ nên nói tưởng của con người sanh và tưởng của con người diệt. Phạm chí bạch Phật: Thưa đức Cù-đàm! Tôi có thê được biêt tưởng của

con người sanh, tưởng của con người diệt chăng? Đức Phật dạy: - Này Phạm chí, ông muốn biết tưởng của con người sanh, tưởng của con người diệt thì thật là quá khó, quá khó! Vì sao như vậy? Vì ông có kiến giải khác,67có sự tu tập khác/ có sự sùng kính khác,8 có sự tiêp thọ khác9 và có pháp nương tựa khác.10 [OlllaOl] Phạm chí bạch Phật: Đúng như thế, thưa đức Cù-đàm! Vì tôi có kiến giải khác, có sự tu tập khác, có sự sùng kính khác, có sự tiếp thọ khác và có pháp nương tựa khác, cho nên tôi muốn biết tưởng của con người sanh, tưởng của con người diệt thì thật là quá khó, quá khó! Tại sao như vậy? Vì tôi cho rằng: Ngã và thế giới là thường hằng, chỉ có điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm; ngã và thế giới là vô thường, chỉ có điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm; ngã và thế giới vừa thường vừa vô thường, chỉ có điều này là dúng, ngoài ra đều sai lầm; ngã và thế giới không phải là thường, cũng không phải là vô thường, chỉ điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm; ngã và thế giới là có giới hạn, chỉ có điều này là đúng ngoài ra đều sai lầm; ngã và thế giới là không có giới hạn, chỉ có điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm; ngã và thế giới vừa có giới hạn vừa không có giới hạn, chỉ có điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm; ngã và thế giới không phải là có giới hạn, cũng không phải là không có giới hạn, chỉ có điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm; mạng tức là thân, chỉ có điều này là đúng, riệoài ra đều sai lầm; mạng khác thân khác, chỉ có điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm; thân và mạng không phải khác, không phải không khác, chỉ có điều này là đúng ngoài ra đều sai lầm; không có mạng cũng không có thân, chỉ có điêu này là đúng, ngoài ra đều sai lầm; Như Lai đoạn diệt, chỉ có điều này là dúng, ngoài ra đều sai lầm; Như Lai không đoạn diệt, chỉ có điều này là đúng, ngoài ra đều sai

6 Nguyên tác: Dị kiến ,aññaditthikena.

7 Nguyên tác: Dị tập aññatrāyogena.

8 Nguyên tác: Dị nhẫn aññakhantikena.

9 Nguyên tác: Dị thọ ,aññarucikena .

10 Nguyên tác: Y dị pháp aññatrācariyakena.

lầm; Như Lai đoạn diệt và không đoạn diệt, chỉ có điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm; Như Lai không phải đoạn diệt, cũng không phải không đoạn diệt, chỉ có điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm. Đức Phật bảo Phạm chí: Ta không chấp nhận các quan diêm: "[Nga và] thê giới là thường,... cho đến Như Lai không phải đoạn diệt, cũng không phải không đoạn diet." Phạm chí bạch Phật: -Thưa đức Cíi-dàm, vì lý do gì mà Ngài không chấp nhận những quan điểm: "Ngã và thế giới là thường,... cho đến Như Lai không phải đoạn diệt, cũng không phải không đoạn diet?" Đức Phật đáp: Vì những quan điểm đó không hợp với nghĩa, không hợp với pháp, không phải là [cội nguồn của] Phạm hạnh, không phải là vô dục, không phải là vô vi, không phải là tịch diệt, không phải là tịch tĩnh,11 không phải là chánh giác, không phải là Sa-môn, không phải là Niết-bàn. Vì thế Ta không chấp nhận. Phạm chí lại hỏi: Thế nào là hợp với nghĩa, hợp với pháp, thế nào gọi là cội nguồn của Phạm hạnh,11 12 thế nào là vô vi, thế nào là vô dục, thế nào là tịch diệt, thế nào là tịch tĩnh, thế nào là chánh giác, thế nào là Sa-môn,

thế nào là Niết-bàn và vì sao Ngài không chấp nhận? Phật bảo Phạm chí: —Ta chỉ chấp nhận khổ đế, tập đế, diệt đế và đạo đế. Vì sao như vậy? Vì chúng hợp với nghĩa, hợp với pháp, là cội nguồn của Phạm hạnh, là vô dục, là vô vi, là tịch diệt, là chỉ tức, là chánh giác, là Sa-môn, là Niết-bàn, cho nên Ta chấp nhận. Bấy giờ, đức Thế Tôn vì Phạm chí mà thuyết pháp, mở bày, dạy bảo, khích le, khiến cho ông ta hoan hỷ xong,13 liền đứng dậy ra về. Ngài rời khỏi nơi ấy không bao lâu, các Phạm chí khác nói với Phạm chí Bố-tra-bà-lâu: -Tại sao ông nghe theo lời của Sa-môn Cù-đàm rồi chấp nhận những lời của Cù-đàm: "Ngã và thế giới là thường hằng,...cho đến Như Lai không phải đoạn diệt, cũng không phải không đoạn diệt, là những vấn đề không hợp với nghĩa cho nên không thể chấp nhan." Tại sao ông lại đồng ý với lời nói ấy? Chúng tôi không chấp nhận những điều mà Sa-môn Cù-đàm đã nói.

11 Nguyên tác: Chỉ tức upasamà'. An tịnh, tĩnh chỉ, bình an, trầm lặng. 12 Phạm hạnh sơ thủ .Ca-hy-na kinh T.01. 0026.80. 0554Ồ20 ghi: Phạm hạnh b6n .D. 9 ghi: Ādibrahmacariyarn Phạm hạnh là nền tảng. 13 Nguyên tác: Thị, giáo, lợi, hỷ .Xem chú thích 60, kinh số l, tr. 511.

28. KINH BỐ-TRA-BÀ-LÂƯ 889

[OlllbOl] Bố-tra-bà-lâu trả lời các Phạm chí: Sa-môn Cù-đàm nói răng: "Ngã và thê giới là thường hăng,... cho đên Như Lai không phải đoạn diệt, cũng không phải không đoạn diệt, là những vấn đề không hợp với nghĩa cho nên không thể chấp nhận?9 Tôi cũng không đồng ý với quan điểm này nhưng Sa-môn Cù-đàm y cứ trên pháp, dựa vào pháp, đúng pháp mà nói, đúng theo pháp mà xuất ly thì tôi làm sao phản bác lời nói trí tuệ ây. Lời pháp vi diệu của Sa-môn Cù-đàm, tôi không thê phản bác được! Một lần khác, Bố-tra-bà"lâu cùng với Tượng Thủ Xá-lợi-phất14 đến chỗ đức Phật. Sau khi thăm hỏi xong, ông ngồi sang một bên, còn Tượng Thủ Xá-lợi- phất lễ Phật xong mới ngồi. Phạm chí bạch Phật: Trước đây, lúc Phật từ chỗ con ra về không bao lâu thì các Phạm chí khác đã nói với con: "Tại sao ông nghe theo lời của Sa-môn Cù-đàm? Chấp nhận những lời của Cù-đàm rằng: 'Ngã và thế giới là thường hằng,... cho đến Như Lai không phải đoạn diệt, cũng không phải không đoạn diệt, là những vấn đề không hợp với nghĩa cho nên không thể chấp nhận.9 Tại sao ông lại đồng ý với lời nói ấy? Chúng tôi không chấp nhận những điều mà Sa-môn Cù-đàm đã nói.59 Con liền nói với họ răng: "Sa-môn Cù-đàm nói răng: 'Ngã và thê giới là thường hăng,... cho đên Như Lai không phải đoạn diệt, cũng không phải không đoạn diệt, là những vấn đề không hợp với nghĩa cho nên không thể chấp nhận.9 Tôi cũng không đồng ý với quan điểm này nhưng Sa-môn Cù-đàm y cứ trên pháp, dựa vào pháp, đúng pháp mà nói, đúng theo pháp mà xuất ly thì tôi làm sao phản bác lời nói trí tuệ ấy. Lời pháp vi diệu của Sa-môn Cù-đàm9 tôi không the phản bác đượcV' Phật bảo Phạm chí: —Các Phạm chí kia nói: "Tại sao ông nghe theo những lời của Sa-môn Cù-đàm và đồng ý với những lời nói ay?" Lời này sai lầm. Vì sao như vậy? Vì pháp mà Ta nói? có trường hợp được ghi nhận xác quyết, có trường hợp không được ghi nhận xác quyết. Thế nào gọi là không được ghi nhận xác quyết? Đó là "Ngã và thế giới là thường hằng,... cho đến Như Lai không phải đoạn diệt, cũng không phải không đoạn diet", Ta cũng nói lời ấy nhưng không ghi nhận xác quyết.

Sở dĩ như vậy là vì điều đó không hợp với nghĩa, không hợp với pháp, không phải là cội nguồn Phạm hạnh, không phải vô dục, không phải vô vi, không phải tịch diệt, không phải tịch tĩnh, không phải chánh giác, không phải Sa-môn5 không phải Niết-bàn. Thế nên, này Phạm chí! Ta tuy nói lời ấy nhưng không ghi nhận xác quyết. Thế nào gọi là pháp được ghi nhận xác quyết? Ta ghi nhận một cách xác quyết về khổ dế, tập đế, diệt đế và đạo đế. Vì sao như vậy? Vì điều này hợp với pháp, hợp với nghĩa, là cội nguồn Phạm hạnh, là vô dục, vô vi, tịch diệt, tịch tĩnh, chánh giác, Sa-môn, Niết-bàn, cho nên Ta ghi nhận một cách xác quyết.

14 Tượng Thủ Xá-lợi-phất cũng gọi là Tượng Xá-lợi-phất Hatthisāriputta, vừa dịch nghĩa vừa phiên âm tên vị Tỳ-kheo, vì Hatthĩ cũng có nghĩa là con voi .

[OlllcOl] Này Phạm chí! Có Sa-môn, Bà-la-môn chủ trương rằng: "C6 một cõi ở thế gian hoàn toàn an lạc." Ta bảo họ: "C6 phải các ông chủ trương: 'Có một cõi ở thế gian hoàn toàn an lạc' đứng?" Họ đáp: "Đúng the!99 Ta lại hỏi: uCác ông có biết, có thấy một cõi ở thế gian hoàn toàn an lạc chưa?,^ "Thưa, không biết, không thấy r "Các ông đã từng thấy cõi chư thiên hoàn toàn an lạc chua?" "Thua, không biết, không thấy!" “Các ông đã từng cùng ngôi, đứng, nói chuyện, siêng năng tu tập thiên định với chư thiên ở cõi áy chua?" “Thua, chua!" “Chu thiên hoàn toàn an lạc ở cõi ấy đã từng đến nói với các ông: 'Các ông có hành vi ngay thẳng, chân thật nên sẽ sanh vào cõi trời hoàn toàn an lạc kia. Tôi nhờ hành vi ngay thẳng, chân thật mà được sanh vào cõi ấy cùng vui với chư thiên ở đó9 chăng?" “Thua, chưa từng!^, uCác ông có thê từ nơi thân mình khởi tâm biên hóa, tạo ra một thân bôn đại khác, có thân thể đầy đủ, các căn không thiếu Chang?99 “Thua, không thể!” Phật bảo Phạm chí: Thế nào? này Phạm chí! Những điều mà các Sa-môn, Bà-la-môn kia nói có thành thật, có phù hợp với pháp không? Phạm chí bạch Phật: Lời nói ấy không thành thật, là lời nói phi pháp. Phật bảo Phạm chí: Như có người nói: "Tôi đã tư thông với một cô gái xinh dẹp", rồi khen ngợi cô gái ấy. Những người khác hỏi: "Ong có biết cô gái ấy không? Cô ta ở nơi nào, ở phương Đông hay phương Tây, phương Nam hay phương Bắc?” Người này trả lời: "Tôi không bi&t!" "Ông có biết cô ấy ở nơi nào, ở thành, ấp, thôn, xóm nào kh6ng?” "Tôi không biết!" "Ông có biết cha mẹ và họ tên cô ấy kh6ng?” uTôi không biet!" “Ong có biết cô ấy là con gái thuộc dòng Sát-đế-lợi, Bà-la-môn, Tỳ-xá15 hay thuộc dòng Thu-da-la?95 "Tôi không biết!”

15 Nguyên tác: Cư sĩ . Xem chú thích 7, kinh số 5, tr. 602.

“Ong có biết cô ấy cao hay thấp, mập hay ốm, đen hay trắng, đẹp hay xấu?" “T6i không bi2t!” Phật bảo Phạm chí: Thế nào? Phạm chí! Những gì người ấy nói có thành thật không? Thưa, không! Này Phạm chí! Các Sa-môn, Bà-la-môn kia cũng như thế, không có sự chân thật. Này Phạm chí! Giống như có người dựng thang ở chỗ đất trống. Những người khác hỏi: “Ong dựng thang để làm gi?” "Tôi muốn lên U.” "Lầuởđâur "Không biết! “ Phật bảo Phạm chí: -Thế nào? Phạm chí! Người dựng thang muốn leo lên

lầu đó chẳng phải là hoang đường sao? Phạm chí bạch Phật: -Đúng vậy, người kia thật quá hoang đường! Phật dạy: Các Sam6n, Bà-la-môn ấy cũng như thế, đều hư vọng không chân thật. [0112a01] Phật bảo Bố-tra-bà-lâu: —Ong nói sac thân bôn dại, sáu căn là do cha mẹ sanh ra, được nuôi dưỡng mà trưởng thành, được trang nghiêm bang y phục nhưng là pháp vô thường, biến hoại và cho đây là ngã; còn Như Lai bảo rang sắc thân đó là nhiễm ô, là thanh tịnh và cũng là giải thoát. Ông nghĩ rằng: 'Tháp nhiễm ô thì không thể diệt trừ, pháp thanh tịnh thì không thê phát sanh, mãi mãi ở trong đau kh6", không nên nghĩ như thế. Vì sao như vậy? Vì pháp nhiễm ô có thể bi diệt sạch, pháp thanh tịnh có thê phát sanh, an trú nơi lạc, hoan hỷ, vui thích, chuyên niệm, nhát tâm, trí tuệ tăng trưởng. Này Phạm chí, Ta cho răng: "Các trời Dục giới, các ươi Sắc giới, các trời Không Vô Biên, Thức Vô Biên, Vô Sở Hữu, Phi Tưởng Phi Phi Tưởng là nhiễm ô, là thanh tịnh và cũng là gii thoát." ông nghĩ rằng: 'Tháp nhiễm ô thì không thể diệt trừ, pháp thanh tịnh thì không thể phát sanh, mãi mãi ở trong đau kh6”không nên nghĩ như thế. Vì sao như vậy? Vì pháp nhiễm ô có thể bị diệt sạch, pháp thanh tịnh có thể phát sanh, an trú nơi lạc, hoan hỷ, vui thích, chuyên niệm, nhất tâm, trí tuệ tăng trưởng. Bấy giờ, Tượng Thủ Xá-lợi-phất bạch Phật: —Bạch đức Thế Tôn! Khi thân người với bốn đại và các căn đang hiện hữu ở Dục giới thì thân ở cõi trời Dục giới, sắc giới, Không Vô Biên Xứ, Thức Vô

Biên Xứ, Vô Sở Hữu Xứ và Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ có đồng thời hiện hữu không? Bạch đức Thế Tôn! Trong khi đang hiện hữu với thân thuộc trời Dục giới, khi ây5 thân người thuộc Dục giới với bôn đại và các căn có hiện hữu đông thời với thân ở trời sắc giới, Không Vô Biên Xứ, Thức Vô Biên Xứ, Vô Sở Hữu Xứ và Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ không? Bạch Thế Tôn! Trong khi đang hiện hữu với thân thuộc trời sắc giới,16 khi ấy, thân người thuộc Dục giới với bốn đại và các căn có hiện hữu đồng thời với thân ở trời Sắc giai, Không Vô Biên Xứ Thức Vô Biên Xư? Vô Sở Hun Xứ và Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ không? Cũng vậy, cho đến, trong khi đang hiện hữu với thân thuộc trời Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ, khi ấy, thân người thuộc Dục giới với bốn đại và các căn có hiện hữu đồng thời với thân trời Dục giới, sắc giới, Không Vô Biên Xứ, Thức Vồ Biên Xứ va Vô Sở Hữu Xứ không? Phật dạy Tượng Thủ Xá-lợi-phất: Khi thân người với bốn đại và các căn đang hiện hữu ở Dục giới thì ngay lúc ây chính là thân người với bôn đại và các căn thuộc vê Dục giới, chứ không phải là thân thuộc trời Dục giới, sắc giới, Không Vô Biên Xứ, Thức Vô Biên Xứ, Vô Sở Hữu Xứ hay Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ. Cũng vậy,... cho đến khi đang hiện hữu với thân Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ thì ngay lúc ấy chính là thân Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ, chứ không phải là thân người Dục giới với bốn đại và các căn, không phải thân trời Dục giới, sắc giới, Không Vô Biên Xứ, Thức Vô Biên Xứ hay Vo Sở Hữu Xứ. Này Tượng Thủ! Ví như từ sữa bò, sữa được chê biên thành lạc, lạc được chê biên thành sanh tô, sanh tô được chê biên thành thục tô, thục tô được chê biến thành đề-hồ thì đề-hồ là bậc nhất. Này Tượng Thủ! Ngay khi đang là sữa thì chỉ được gọi là sữa mà không gọi là lạc, sanh tô hay đề-hồ. Cứ như thế, cho đến khi thành đề-hồ thì mới được gọi là đề~hồ mà không gọi là sữa, không gọi là lạc hay sanh tô. Này Tượng Thủ! ở đây cũng thế, khi đang hiện hữu thân người ở Dục giới với bôn

đại và các căn thì ngay khi ây là thân người thuộc Dục gởi với bốn đại và các căn, chứ không phải thân thuộc trời Dục giới,... cho đến không phải là thân Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ. Cũng vậy, cứ lần lượt cho đến, khi đang hiện hữu thân Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ thì ngay lúc ấy chính là thân Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ, chứ không phải là thân người Dục giới với bốn đại và các căn, không phải thân trời Dục giới, sắc giới, Không Vô Biên Xứ, Thức Vô Biên Xứ, Vô Sở Hữu Xứ. [0112bl0] Này Tượng Thủ! Ông nghĩ thế nào? Nếu có người hỏi ông: "Khi đang hiện hữu với thân ở quá khứ thì đồng thời có hiện hữu với thân ở vị lai,

16 Có khả năng bản Hán ghi thừa sắc giới thiên .

hiện tại không? Khi đang hiện hữu với thân ở vị lai thì đồng thời có hiện hữu với thân ở quá khứ, hiện tại không? Khi đang hiện hữu với thân ở hiện tại thì đồng thời có hiện hữu với thân ở quá khứ, vị lai kh6ng?" Ông sẽ trả lời thế nào? Tượng Thủ bạch: -Nêu có người hỏi như thê, con sẽ đáp: “Khi đang hiện hữu với thân ở quá khứ thì chỉ là thân quá khứ, không có thân vị lai, hiện tại; khi đang hiện hữu với thân vị lai thì chỉ là thân vị lai, không có thân quá khứ, hiện tại; khi đang hiện hữu với thân hiện tại thì chỉ là thân hiện tại, không có thân quá khứ, vị lai." Phật dạy: Này Tượng Thủ, ở đây cũng thế, khi thân người với bốn đại và các căn đang hiện hữu ở Dục giới thì không có thân ở trời Dục giới, trời sắc giới,... cho đến thân của trời Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ. Cứ như thế, lần lượt cho đến khi đang hiện hữu thân Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ thì ngay lúc ấy chính là thân Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ, chứ không phải là thân người Dục giới với bốn đại và các căn, không phải thân trời Dục giới, sắc giới, Không Vô Biên Xứ, Thức Vô Biên Xứ Vô Sơ Hữu Xứ. Lại nữa, này Tượng Thủ, nếu có người hỏi: "C6 phải ông đã từng hiện hữu trong quá khứ và đã diệt chăng? Sẽ sanh trong tương lai chăng? Đang có mặt trong hiện tại chĩig?" Giả sử có người hỏi như thế thì ông sẽ trả lời thế nào? Tượng Thủ bạch Phật: -Nếu có người hỏi như thế thì con sẽ trả lời: "Tôi đã từng hiện hữu trong quá khứ và đã diệt, chứ chẳng phải không hiện hữu. Tôi sẽ hiện hữu trong tương lai, chứ chẳng phải không hiện hữu. Tôi đang có mặt trong hiện tại, chứ chẳng phải không có mặt.,, Đức Phật dạy: -Này Tượng Thủ, ở đây cũng như thế, khi thân người với bốn đại và các căn đang hiện hữu ở Dục giới thì không có thân ở trời Dục giới, cõi trời sắc giới,... cho đến thân của cõi trời Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ. Cứ như thế, lần lượt cho đến khi đang hiện hữu thân Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ thì ngay lúc ấy chính là than Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ, chứ không phải là thân người Dục giới với bốn đại và các căn, không phải thân trời Dục giới, sắc giới, Không Vồ Biên Xứ, Thức Vô Biên Xứ, Vô Sơ Hữu Xứ. [0112c03] Tượng Thủ bạch Phật: Bạch đức Thế Tôn! Nay con xin quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. Con xin được làm ưu-bà-tắc ở trong Chánh pháp. Từ nay về sau, con nguyện suốt đời không sát sanh, không trộm cướp, không tà dâm, không nói dối và không uống rượu. Bấy giờ, Phạm chí Bố-tra-bà-lâu bạch Phật: Con có được ở trong pháp Phật xuất gia, thọ giới không?

Phật dạy Phạm chí: Nêu có người theo chủ thuyêt khác muôn xuât gia, tu hành trong giáo pháp của Ta thì trước hết phải trải qua bốn tháng, được đại chúng xem xét, thấy hợp ý, vị ây mới được xuât gia thọ giới. Tuy có phép tác như vậy nhưng cũng tùy người mà xem xét. Phạm chí bạch Phật: Những người theo chủ thuyết khác muốn xuất gia thọ giới trong pháp Phật thì trước hét phải trải qua bôn tháng đê đại chúng xem xét, thây hợp ý, sau đó mới được xuất gia thọ giới. Như con hiện nay, có thể trải qua bốn năm ở trong pháp Phật, nêu đại chúng xem xét và thây hợp ý thì sau đó con mới câu mong được xuất gia, thọ giới! Phật bảo Phạm chí: Tuy có phép tắc như vậy nhưng cũng tùy người mà xem xét. Bây giờ, Phạm chí liên được xuât gia, thọ giới trong Chánh pháp. Không bao lâu sau khi xuất gia, nhờ lòng tin kiên cố5 tịnh tu Phạm hạnh, ngay ở trong đời này mà tự thân chứng ngộ: Sanh tử đã chấm dứt, Phạm hạnh đã thành tựu, việc cần làm đã xong, không còn tái sanh nữa, thành bậc A-la-hán. Bây giờ, Bô-ứa-bà-lâu nghe đức Phật thuýết pháp xong, hoan hỷ phụng hành.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.